TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **185**/2025/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 14 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212 và 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 186/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Hà Thị O, sinh năm 1994.

- Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1994.

Cùng nơi thường trú: Thôn Đ, xã L, huyện B, tỉnh H. Cùng nơi cư trú: Số Y, ngách X, TDP M, phường Đ, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị O và anh Nguyễn Văn D tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện B, tỉnh H vào ngày 23/10/2017. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng trong quan điểm sống, cãi vã, xúc phạm nhau. Anh chị xác định không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng, mục đích hôn nhân đã không còn đạt được, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng với nhau. Anh chị cùng đề nghị Toà án công nhận cho anh chị thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Hà Thị O và anh Nguyễn Văn D có 01 con chung là cháu Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 15/3/2020. Chị O là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T. Về cấp dưỡng nuôi con, anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng là 3.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hà Thị O và anh Nguyễn Văn D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn D tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 04 tháng 4 năm 2025, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Hà Thị O và anh Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Hà Thị O và anh Nguyễn Văn D có 01 con chung là cháu Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 15/3/2020. Chị O là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của anh D, mức cấp dưỡng là 3.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Anh Nguyễn Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Hà Thị O và anh Nguyễn Văn D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án*:* Anh Nguyễn Văn D tự nguyện chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng lệ phí anh D đã nộp theo biên lai Ký hiệu: BLTU/23 số 0028276 ngày 01/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
-VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã Lương Nội, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa (Sổ hộ tịch số 19 ngày 23/10/2017);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thúy Anh